TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/DS-ST
Ngày 07-7-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trạng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiển

Bà Nguyễn Kim Kết

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Ngô Trà My – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 330/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196/2025/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Chính sách xã hội VN (gọi tắt là Ngân hàng); địa chỉ trụ sở: Số 169 Linh Đường, phường HL, quận HM, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – Tổng giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội VN.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Ngọc T – Phó Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện ĐD (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Thanh S, sinh năm 1958; địa chỉ cư trú: Ấp BG, xã TP, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị B, sinh năm 1961; địa chỉ: Ấp BG, xã TP, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Trần Ngọc T trình bày: Ngày 05/8/2020, ông S vay 20.000.000đ, thời hạn vay 05 năm, lãi suất 0,75%/tháng, lãi quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn.

Ngày 12/6/2021, ông S vay 40.000.000đ, thời hạn vay 05 năm, lãi suất 0,6875%/tháng, lãi quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn. Ngày 12/6/2022, ông S vay 10.000.000đ, thời hạn vay 03 năm, lãi suất 0,1%/tháng, lãi quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn. Sau khi vay ba khoản trên, ông S đã trả được 16.155.212đ tiền lãi, chưa trả tiền vốn.

Ngân hàng chính sách xã hội VN yêu cầu ông Huỳnh Thanh S và bà Trần Thị B trả tổng số tiền 76.524.637đ (bao gồm 70.000.000đ tiền vốn và 6.524.637đ tiền lãi) và lãi phát sinh từ ngày 08/7/2025 cho đến khi thanh toánxong nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc ông S và bà B trả cho Ngân hàng số tiền 76.524.637đ và lãi phát sinh từ ngày 08/7/2025 cho đến khi thanh toán xong nợ. Án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng và ông S không phải chịu.

Đối với ông Huỳnh Thanh S và bà Trần Thị B đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng các đương sự vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến giải trình liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Ngọc T có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông Huỳnh Thanh S và bà Trần Thị B đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với các đương sự trên là phù hợp.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng:

[2.1] Xét yêu cầu trả vốn: Theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 26/7/2020; Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 28/5/2021; Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 04/6/2022; Giấy ủy quyền ngày 02/7/2018 và lời trình bày của đại diện Ngân Hàng, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Trước đây, ông S đại diện theo ủy quyền của bà B đã ký hợp đồng vay vốn tại Ngân hàng, cụ thể: Ngày 05/8/2020, vay 20.000.000đ, ngày 12/6/2021 vay 40.000.000đ và ngày 12/6/2022 vay 10.000.000đ. Theo đại diện Ngân hàng xác định phía bị đơn chưa trả tiền vốn.

Đối với S và bà B đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng các đương sự không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định ông S, bà B còn nợ Ngân hàng số tiền vốn 70.000.000đ nên cần buộc ông S, bà B trả số tiền nợ trên cho Ngân hàng là phù hợp.

[2.2] Xét yêu cầu trả lãi, thấy rằng: Ngân hàng yêu cầu phía bị đơn trả số

tiền lãi 6.524.637đ là phù hợp với hợp đồng được các bên ký kết và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận.

[2.3] Đối với yêu cầu của Ngân hàng về việc tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết nợ. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của Ngân hàng phù hợp theo Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao nên được chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc ông S và bà B trả cho Ngân hàng số tiền 76.524.637đ. Kể từ ngày 08/7/2025, ông S và bà B còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông S, bà B không phải chịu do thuộc trường hợp được miễn án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều Điều 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Chính sách xã hội VN.

Buộc ông Huỳnh Thanh S và bà Trần Thị B trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội VN số tiền 76.524.637đ (bảy mươi sáu triệu năm trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm ba mươi bảy đồng).

Kể từ ngày 08 tháng 7 năm 2025, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng Chính sách xã hội VN và ông Huỳnh Thanh S, bà Trần Thị B không phải chịu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 4;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Quốc Trạng